

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HÙNG HẬU

-----o0o-----

Số: 60 .2016/CV-CBTT

(V/v CBTT định kỳ: Nghị quyết & Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính từ 01/10/2016-30/09/2017)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----☪-----

TP.HCM, ngày 31 tháng 12 năm 2016

**Kính gửi: - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội;
- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.**

1. Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Hùng Hậu
2. Mã chứng khoán: SJ1
3. Địa chỉ liên lạc: 1004A Âu Cơ, P. Phú Trung, Q. Tân Phú, Tp. HCM
4. Điện thoại: 08. 3974 1135 – 08. 3974 1136 Fax: 08. 3974 1280
5. Email: info@hunghau.vn
6. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Từ Thanh Phụng – Tổng Giám Đốc
7. Nội dung công bố thông tin:

Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ và Biên bản họp ngày 31/12/2016 của ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017.

8. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ thông tin trên: www.agri.hunghau.vn

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ;
- Biên bản họp ĐHĐCĐ.

Người thực hiện CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TỪ THANH PHỤNG
TỔNG GIÁM ĐỐC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH
TỪ NGÀY 01/10/2016 ĐẾN NGÀY 30/09/2017

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu;
- Căn cứ Quy chế làm việc đã được thông qua tại Đại hội ngày 31/12/2016;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 31/12/2016,

Ngày 31 tháng 12 năm 2016, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu đã tiến hành Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017 tại Khách sạn Nikko Saigon, 235 Nguyễn Văn Cừ, P. Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM với sự tham gia của 92 cổ đông sở hữu và đại diện, nắm giữ 9.996.017 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,62 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (CP biểu quyết 10.454.361, Công ty có 1.010 cp quỹ không có quyền biểu quyết).

Đại hội đã tiến hành thảo luận, biểu quyết và thống nhất:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017:

- Hoạt động kinh doanh năm 2016 (từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/09/2016):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2016
1.	Doanh thu thuần	Đồng	536.871.476.834
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	23.863.720.606
3.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	19.354.744.995
4.	Cổ tức	%/năm	12

- Kế hoạch kinh doanh năm 2017 (từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017
1.	Doanh thu thuần	Đồng	1.149.000.000.000
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	51.000.000.000
3.	Cổ tức	%/năm	17

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)



Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động BKS năm 2016.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 4. Thông qua phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016:

STT	Chi tiêu	Đơn vị	Số liệu
A	Nguồn	Đồng	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	Đồng	19,354,744,995
B	Phân phối	Đồng	
1	Quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	967,737,250
2	Quỹ Đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	1,935,474,500
3	Thù lao Hội đồng quản trị, BKS (5% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	967,737,250
4	Thưởng Ban giám đốc và cán bộ chủ chốt (3% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	580,642,350
5	Cổ tức năm 2016 (12%/Vốn điều lệ)	Đồng	12,545,233,200
	- Bằng tiền mặt 6%/Vốn điều lệ	Đồng	6,272,616,600
	- Bằng cổ phiếu 6%/Vốn điều lệ	Đồng	6,272,616,600
C	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017	Đồng	2,357,920,445

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:

Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với nội dung như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Hùng Hậu
 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 4. Vốn điều lệ hiện nay: 104.553.710.000 đồng
 5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 10.455.371 cổ phiếu
- Trong đó:
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10.454.361 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.010 cổ phiếu
6. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:
 - Vốn điều lệ trước phát hành: 104.553.710.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn tỷ năm trăm năm mươi ba triệu bảy trăm mười nghìn đồng*).
 - Số vốn điều lệ dự kiến tăng: 110.816.220.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười tỷ tám trăm mười sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*).

33/ C C ION HƯ HƯ



- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 215.369.930.000 đồng. (Bằng chữ: Hai trăm mười lăm tỷ ba trăm sáu mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng).
- 7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 11.081.622 cổ phiếu
- 8. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 110.816.220.000 đồng
- 9. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu.
- 10. Phương án phát hành cụ thể như sau:
 - ❖ Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức
 - a. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
 - b. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
 - c. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 627.261 cổ phiếu.
 - d. Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 6.272.610.000 đồng (Bằng chữ: Sáu tỷ hai trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng).
 - e. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 6%
 - f. Tỷ lệ thực hiện quyền: 50:03. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 50 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 03 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
 - g. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: : Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 50:03, cổ đông A được nhận $(115/50 \times 3 = 6,9)$ 6 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 6 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ 0,9CP sẽ bị hủy bỏ.
 - h. Nguồn vốn: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán.
 - i. Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý I – Quý II/2017.
 - ❖ Chào bán chứng khoán ra công chúng.
 - a. Hình thức phát hành: Chào bán chứng khoán ra công chúng.
 - b. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
 - c. Mục đích phát hành: Bổ sung vốn lưu động.
 - d. Giá chào bán dự kiến: 13.000 đồng/cổ phiếu.
 - e. Nguyên tắc xác định giá phát hành:
Nguyên tắc xác định giá chào bán được tính theo giá trung bình (có tính đến trọng số) của 2 phương pháp sau:

Handwritten signature

- Phương pháp so sánh chi số giá cổ phiếu/thu nhập mỗi cổ phiếu P/E (gọi tắt là phương pháp so sánh P/E).
- Phương pháp so sánh chi số giá cổ phiếu trên/giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu P/BV (gọi tắt là phương pháp P/BV).
- ❖ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/09/2016:

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/09/2016} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\ &= 10.455.371 - 1.010 = 10.454.361 \text{ cổ phiếu} \end{aligned}$$

❖ Giá trị sổ sách:

Giá trị sổ sách của cổ phiếu SJ1 tại thời điểm 30/09/2016 theo BCTC cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán:

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách cổ phiếu} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{153.593.789.983}{10.454.361} = 14.692 \text{ đồng/CP} \end{aligned}$$

❖ Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh 4 quý gần nhất tính đến thời điểm 30/09/2016 của SJ1 và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Thu nhập trên 1 cổ phiếu 4 quý gần nhất (a)	VNĐ/CP	2.435
Hệ số bình quân P/E của ngành (b)	Lần	10,16
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E (a*b)	VNĐ/CP	24.740

❖ Phương pháp so sánh P/BV:

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 30/09/2016 của SJ1 và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 30/09/2016 (a)	VNĐ	14.692
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,99
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	VNĐ/CP	29.237

Phu

❖ Kết luận về giá cổ phiếu:

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	24.740	50%
Phương pháp so sánh P/BV	29.237	50%
Trung bình gia quyền (VNĐ/CP)	26.989	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu SJ1 là 13.000 VNĐ/CP.

- f. Số lượng phát hành dự kiến: 10.454.361 cổ phiếu (Mười triệu bốn trăm năm mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi một cổ phiếu).
- g. Tổng giá trị đợt phát hành theo mệnh giá: 104.543.610.000 đồng (Một trăm lẻ bốn tỷ năm trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm mười ngàn đồng chẵn).
- h. Phương thức phân phối : Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ 01:01 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu có 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua thì sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
Ví dụ: cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua thêm 115 cổ phiếu phát hành thêm ($115 \times 1/1 = 115$ cp).
- i. Quyền mua cổ phiếu: Cổ đông không thực hiện quyền mua cổ phiếu mới thì được tự do chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Thời gian chuyển nhượng và cách thức tiến hành sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên kế hoạch thực hiện.
- j. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được sử dụng để bổ sung vốn lưu động. Kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.
- k. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có):
Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không có cổ phiếu lẻ. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu từ chối mua (nếu có) sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá phát hành của đợt phát hành này cho cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được HĐQT phân phối cho đối tượng khác này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được quyền mua thêm 115 cổ phiếu mới với giá 13.000đ/CP. Trường hợp Cổ đông A không mua thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác.
- l. Số lượng cổ phiếu không phân phối/ chào bán hết sau khi kết thúc đợt phát hành được coi như chưa phát hành, và tổng số cổ phiếu phân phối/ chào bán được của đợt này sẽ được tính tương ứng với số cổ phiếu phát hành thành công. Ủy quyền

17
Đ
I
À
Đ
H
H
C



cho HĐQT cân đối sử dụng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán để bổ sung vốn lưu động nhằm mang lại hiệu quả hoạt động cao nhất cho Công ty.

- m. Thời gian phát hành: Quý I - Quý II/2017 (Sau khi được ĐHCĐ thông qua kế hoạch phát hành, phương án phát hành tăng vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận).
- n. Cam kết đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức: Công ty cam kết thực hiện niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán.
- o. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

* *Về pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)*

Việc thay đổi vốn chủ sở hữu sẽ làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của Công ty, dự kiến thay đổi như sau :

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty thời điểm hiện tại là 10.454.361 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu của Công ty sau phát hành ra công chúng là 21.535.983 cổ phiếu. Do số lượng cổ phiếu của Công ty tăng, nên ngay sau khi phát hành, thu nhập trên một cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/06/2017, đợt phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên.

STT	Nội dung	Số liệu (dự kiến)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN cho niên độ 01/10/2016 đến 30/09/2017	40.800.000.000
2	Số lượng cổ phiếu vào thời điểm 01/10/2016 (cổ phiếu) – Cổ phiếu quỹ	10.454.361
3	Số lượng cổ phiếu phát hành ra công chúng	10.454.361
4	Số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu	627.261
5	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) $\{(2)+(3)\}$ <i>(nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)</i>	20.908.722
6	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) $\{(2)+(3)+(4)\}$ <i>(nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)</i>	21.535.983
7	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm cuối tháng 06/2017 (cổ phiếu) $\{(2) \times 9 + (5) \times 3\} / 12}$ <i>(nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)</i>	13.067.951
8	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm cuối tháng 09/2017 (cổ phiếu) $\{(2)+(4) \times 9 + (6) \times 3\} / 12}$ <i>(nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)</i>	13.695.212
9	Thu nhập/cổ phiếu trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu (đồng/cổ phiếu) $\{(1)/(2)\}$	3.903

Handwritten signature

STT	Nội dung	Số liệu (dự kiến)
10	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) $(=1)/(7)$ (nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	3.122
11	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) $(=1)/(8)$ (nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	2.979

* *Về pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)*

Tại ngày 30/09/2016, giá trị sổ sách theo BCTC cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán của Công ty là 14.692 đồng/CP. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu từ việc phát hành (với giả định Công ty không mua thêm cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty sẽ giảm.

* *Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết*

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

p. Chào mua công khai:

Đồng ý cho Nhà đầu tư (ủy quyền cho HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phiếu không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phiếu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến 10% cổ phiếu thời gian dưới 1 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

11. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

12. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

13. Ủy quyền HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Chủ động xây dựng hồ sơ gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông;

- Quyết định phương án lựa chọn đối tượng, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá phát hành của đợt phát hành này (13.000 đồng/cổ phiếu) về số lượng cổ phiếu không phân phối hết của đợt phát hành (nếu có);
 - Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;
 - Thực hiện thay đổi Điều lệ (mục vốn điều lệ) và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK;
 - Thực hiện các thủ tục lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành;
 - Các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công.
- (Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)*

Điều 6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi Khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty: từ "Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật của Công ty" thành "Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật của Công ty".
- Bổ sung vào Điều 26 Điều lệ Công ty: "Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tài khoản của Công ty".
- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các công việc có liên quan, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật hiện hành.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 7. Thông qua việc chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Giao Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu: Deloitte Viet Nam; AASCN; AASC; AACC.

Trong trường hợp không đàm phán được với 04 Công ty trên, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán khác nằm trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định pháp luật.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 8. Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Thư ký năm 2017:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký HĐQT năm 2017 là 5% lợi nhuận sau thuế. Thuế thu nhập cá nhân phát sinh, cá nhân tự đóng.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 9. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Đức Dũng.
- Thông qua việc bổ nhiệm ông Võ Minh Khang làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,99 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 10. Thông qua việc cho phép Công ty Cổ phần Phát triển Hùng Hậu mua thêm/nhận chuyển nhượng cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trên 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp mà không cần phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 99,98 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

Điều 11: Đại Hội Đồng Cổ Đông nhất trí giao cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng quy định.

Nghị quyết này đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 31/12/2016.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trần Văn Hậu

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH
TỪ NGÀY 01/10/2016 ĐẾN NGÀY 30/09/2017

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

Lúc 8 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 12 năm 2016, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu đã tiến hành Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017 tại Khách sạn Nikko Saigon, 235 Nguyễn Văn Cừ, P.Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Bà Phù Thị Thùy Trang - Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông đọc biên bản thẩm tra như sau:

Tham dự Đại Hội có 92 cổ đông sở hữu và đại diện, nắm giữ 9.996.017 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,62 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (CP biểu quyết 10.454.361, Công ty có 1.010 cp quỹ không có quyền biểu quyết).

Đại hội đã được tiến hành theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu.

III. CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI:

Nội dung	Người trình bày
<ul style="list-style-type: none"> • Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. • Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. • Thông qua Chương trình làm việc tại Đại hội. • Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội. • Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký. • Thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban bầu cử. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Nguyễn Thị Phương Như - Bà Phù Thị Thùy Trang - Bà Nguyễn Thị Phương Như -nt- -nt- -nt-
<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo Ban TGD về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Từ Thanh Phụng
<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và định hướng kế hoạch năm 2017. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm
<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016. • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Huỳnh Thanh - Bà Huỳnh Thanh
<ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Từ Thanh Phụng
<ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Từ Thanh Phụng
<ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ Công ty. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ông Từ Thanh Phụng



Handwritten signature

<ul style="list-style-type: none"> • Tờ trình chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2017. • Tờ trình về thù lao, thường HĐQT, Thư ký, Ban kiểm soát năm 2017. • Tờ trình miễn nhiệm và bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020. • Tờ trình về việc cho phép Công ty Cổ phần Phát triển Hùng Hậu mua thêm/nhận chuyển nhượng cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trên 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu mà không cần phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. • Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có). 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Huỳnh Thanh - Bà Huỳnh Thanh - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm
<ul style="list-style-type: none"> • Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Nguyễn Thị Phương Như
<ul style="list-style-type: none"> • Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. • Hỏi và đáp. • Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017. • Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bà Phù Thị Thùy Trang - Đoàn Chủ tịch - Bà Lê Thị Lý - Bà Nguyễn Thị Phương Như

IV. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC, QUY CHẾ LÀM VIỆC, ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU:

Bà Nguyễn Thị Phương Như – thay mặt Ban Tổ chức xin Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề:

1. Thông qua Chương trình làm việc.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

2. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

3. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch:

1. Ông Trần Văn Hậu - Chủ tịch Đoàn,
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Thành viên,
3. Ông Từ Thanh Phụng - Thành viên.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

4. Thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội:

1. Bà Lê Thị Lý - Thư ký,
2. Bà Nguyễn Nữ Huyền My - Thành viên.

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

5. Thông qua Danh sách Ban thẩm tra tư cách cổ đông, kiểm phiếu biểu quyết, bầu cử:

- | | |
|----------------------------|---------------|
| 1. Bà Phù Thị Thùy Trang | - Trưởng ban, |
| 2. Bà Phạm Hồng Nhung | - Thành viên, |
| 3. Bà Đinh Thị Bảo Yến | - Thành viên, |
| 4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Biển | - Thành viên, |
| 5. Bà Hồ Thị Ngọc Quyên | - Thành viên. |

(Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự Đại hội)

V. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

- Ông Ngô Đức Dũng - Đại diện Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam có ý kiến:
 - Đồng ý với chủ trương chung phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tuy nhiên xem xét lại thời hạn phát hành cổ phiếu vào Quý II – Quý III/2017.
 - Đề nghị thời hạn chi trả cổ tức được Công ty tiến hành sớm.

Ông Trần Văn Hậu - Chủ tịch Đoàn trả lời:

- Qua năm tài chính 2018, Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức bằng tiền mặt trước thời gian nghỉ Tết Nguyên Đán.
- HĐQT ghi nhận ý kiến của Tổng Công ty Thủy sản Việt Nam về thời điểm phát hành cổ phiếu.
- Cổ đông Đặng Thị Hà có ý kiến: Đề nghị trong tài liệu báo cáo tại ĐHĐCĐ nên liệt kê kỹ phần cơ cấu cổ đông, các Đơn vị trực thuộc của Công ty.

Ông Trần Văn Hậu - Chủ tịch Đoàn trả lời:

- HĐQT ghi nhận ý kiến của cổ đông Đặng Thị Hà.
- Đề nghị HĐQT, Ban TGD và Ban Thư ký chuẩn bị tài liệu ĐHĐCĐ thường niên chi tiết hơn.

VI. ĐẠI HỘI BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH:

Sau khi Đại hội trình bày các báo cáo, tờ trình theo chương trình làm việc đã được thông qua, Đại Hội Đồng Cổ Đông đã bàn bạc, thảo luận biểu quyết thông qua từng nội dung như sau:

1. Thông qua báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2016 và kế hoạch năm 2017:

- Hoạt động kinh doanh năm 2016 (từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/09/2016):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2014
1.	Doanh thu thuần	Đồng	536.871.476.834
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	23.863.720.606
3.	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	19.354.744.995
4.	Cổ tức	%/năm	12

Handwritten signature

- Kế hoạch kinh doanh năm 2017 (từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017):

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2015
1.	Doanh thu thuần	Đồng	1.149.000.000.000
2.	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	51.000.000.000
3.	Cổ tức	%/năm	17

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;
- Không đồng ý: 0 %;
- Không có ý kiến: 0 %.

2. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;
- Không đồng ý: 0 %;
- Không có ý kiến: 0 %.

3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;
- Không đồng ý: 0 %;
- Không có ý kiến: 0 %.

4. Thông qua phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số liệu
A	Nguồn	Đồng	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2016	Đồng	19,354,744,995
B	Phân phối	Đồng	
1	Quỹ phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	967,737,250
2	Quỹ Đầu tư phát triển (10% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	1,935,474,500
3	Thù lao Hội đồng quản trị, BKS (5% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	967,737,250
4	Thưởng Ban giám đốc và cán bộ chủ chốt (3% lợi nhuận sau thuế năm 2016)	Đồng	580,642,350
5	Cổ tức năm 2016 (12%/Vốn điều lệ)	Đồng	12,545,233,200
	- Bằng tiền mặt 6%/Vốn điều lệ	Đồng	6,272,616,600
	- Bằng cổ phiếu 6%/Vốn điều lệ	Đồng	6,272,616,600
C	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2017	Đồng	2,357,920,445

Đại hội biểu quyết:

- *Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;*
- *Không đồng ý: 0 %;*
- *Không có ý kiến: 0 %.*

5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với nội dung sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Hùng Hậu
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Vốn điều lệ hiện nay: 104.553.710.000 đồng
5. Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 10.455.371 cổ phiếu

Trong đó:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 10.454.361 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 1.010 cổ phiếu

6. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

- Vốn điều lệ trước phát hành: 104.553.710.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn tỷ năm trăm năm mươi ba triệu bảy trăm mười nghìn đồng*).
- Số vốn điều lệ dự kiến tăng: 110.816.220.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*).
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 215.369.930.000 đồng. (*Bằng chữ: Hai trăm mười lăm tỷ ba trăm sáu mươi chín triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng*).

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa: 11.081.622 cổ phiếu

8. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành theo mệnh giá: 110.816.220.000 đồng

9. Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu.

10. Phương án phát hành cụ thể như sau:

❖ **Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

- a. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- b. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông (thời điểm chốt danh sách được ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
- c. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 627.261 cổ phiếu.
- d. Giá trị phát hành tính theo mệnh giá: 6.272.610.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ hai trăm bảy mươi hai triệu sáu trăm mười nghìn đồng*).
- e. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 6%
- f. Tỷ lệ thực hiện quyền: 50:03. Cứ một cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 50 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 03 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

- g. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
 Ví dụ: : Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 50:03, cổ đông A được nhận $(115/50 \times 3 = 6,9)$ 6 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 6 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ 0,9CP sẽ bị hủy bỏ.
- h. Nguồn vốn: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán.
- i. Thời gian thực hiện: Dự kiến Quý I – Quý II/2017.

❖ Chào bán chứng khoán ra công chúng.

- a. Hình thức phát hành: Chào bán chứng khoán ra công chúng.
- b. Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông (thời điểm chốt danh sách được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định).
- c. Mục đích phát hành: Bổ sung vốn lưu động.
- d. Giá chào bán dự kiến: 13.000 đồng/cổ phiếu.
- e. Nguyên tắc xác định giá phát hành:
 Nguyên tắc xác định giá chào bán được tính theo giá trung bình (có tính đến trọng số) của 2 phương pháp sau:
 - Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu/thu nhập mỗi cổ phiếu P/E (gọi tắt là phương pháp so sánh P/E).
 - Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu trên/giá trị sổ sách mỗi cổ phiếu P/BV (gọi tắt là phương pháp P/BV).

❖ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/09/2016:

$$\begin{aligned} \text{Số lượng cổ phiếu đang} \\ \text{lưu hành tại thời điểm} &= \text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành} - \text{Cổ phiếu quỹ} \\ & \text{30/09/2016} \\ &= 10.455.371 - 1.010 = 10.454.361 \text{ cổ phiếu} \end{aligned}$$

❖ Giá trị sổ sách:

Giá trị sổ sách của cổ phiếu SJ1 tại thời điểm 30/09/2016 theo BCTC cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán:

$$\begin{aligned} \text{❖ P} \\ \text{Giá trị sổ} \\ \text{sách cổ} \\ \text{phiếu} \\ \text{n} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{153.593.789.983}{10.454.361} = 14.692 \text{ đồng/CP} \end{aligned}$$



❖ Phương pháp so sánh P/E:

Phương pháp này dựa trên thu nhập kết quả kinh doanh 4 quý gần nhất tính đến thời điểm 30/09/2016 của SJ1 và hệ số giá trên thu nhập (P/E) bình quân của các công ty cùng ngành đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Thu nhập trên 1 cổ phiếu 4 quý gần nhất (a)	VNĐ/CP	2.435
Hệ số bình quân P/E của ngành (b)	Lần	10,16
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp so sánh P/E (a*b)	VNĐ/CP	24.740

❖ Phương pháp so sánh P/BV:

Phương pháp này dựa trên giá trị sổ sách ngày 30/09/2016 của SJ1 và hệ số giá trên giá trị sổ sách (P/BV) bình quân của các công ty cùng đang niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Chi tiêu	ĐVT	Số liệu
Giá trị sổ sách ngày 30/09/2016 (a)	VNĐ	14.692
Hệ số bình quân P/BV của ngành (b)	Lần	1,99
Giá cổ phiếu dự kiến theo phương pháp P/BV(a*b)	VNĐ/CP	29.237

❖ Kết luận về giá cổ phiếu:

Phương pháp	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
Phương pháp so sánh P/E	24.740	50%
Phương pháp so sánh P/BV	29.237	50%
Trung bình gia quyền (VNĐ/CP)	26.989	

Tính đến yếu tố thận trọng và pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành thêm, giá chào bán được đề nghị của cổ phiếu SJ1 là 13.000 VNĐ/CP.

- f. Số lượng phát hành dự kiến: 10.454.361 cổ phiếu (Mười triệu bốn trăm năm mươi bốn ngàn ba trăm sáu mươi một cổ phiếu).
- g. Tổng giá trị đợt phát hành theo mệnh giá: 104.543.610.000 đồng (Một trăm lẻ bốn tỷ năm trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm mười ngàn đồng chẵn).
- h. Phương thức phân phối : Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ 01:01 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu có 01 quyền mua, cứ 01 quyền mua thì sẽ được mua 01 cổ phiếu mới).
Ví dụ: cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu sẽ được mua thêm 115 cổ phiếu phát hành thêm (115*1/1= 115 cp).
- i. Quyền mua cổ phiếu: Cổ đông không thực hiện quyền mua cổ phiếu mới thì được tự do chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua thì không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Thời gian chuyển nhượng và cách thức tiến hành sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên kế hoạch thực hiện.

Handwritten signature

j. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành: Vốn thu được từ việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được sử dụng để bổ sung vốn lưu động. Kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định.

k. Phương án xử lý số lượng cổ phiếu lẻ và số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết sau đợt chào bán (nếu có):

Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không có cổ phiếu lẻ. Số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu từ chối mua (nếu có) sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đối tượng phân phối, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá phát hành của đợt phát hành này cho cổ đông hiện hữu. Số lượng cổ phiếu còn lại chưa phân phối hết được HĐQT phân phối cho đối tượng khác này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 115 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được quyền mua thêm 115 cổ phiếu mới với giá 13.000đ/CP. Trường hợp Cổ đông A không mua thì Hội đồng Quản trị công ty sẽ quyết định chào bán cho đối tượng khác.

l. Số lượng cổ phiếu không phân phối/ chào bán hết sau khi kết thúc đợt phát hành được coi như chưa phát hành, và tổng số cổ phiếu phân phối/ chào bán được của đợt này sẽ được tính tương ứng với số cổ phiếu phát hành thành công. Ủy quyền cho HĐQT cân đối sử dụng số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán để bổ sung vốn lưu động nhằm mang lại hiệu quả hoạt động cao nhất cho Công ty.

m. Thời gian phát hành: Quý I - Quý II/2017 (Sau khi được ĐHCĐ thông qua kế hoạch phát hành, phương án phát hành tăng vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận).

n. Cam kết đưa chứng khoán vào giao dịch trên thị trường giao dịch chứng khoán có tổ chức: Công ty cam kết thực hiện niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thành công trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán.

o. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau phát hành:

* Về pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS)

Việc thay đổi vốn chủ sở hữu sẽ làm ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng lợi nhuận, từ đó ảnh hưởng đến chỉ số EPS hiện tại của Công ty, dự kiến thay đổi như sau :

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty thời điểm hiện tại là 10.454.361 cổ phiếu, số lượng cổ phiếu của Công ty sau phát hành ra công chúng là 21.535.983 cổ phiếu. Do số lượng cổ phiếu của Công ty tăng, nên ngay sau khi phát hành, thu nhập trên một cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng. Giả sử đến ngày 30/06/2017, đợt phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền từ đợt phát hành trên.

STT	Nội dung	Số liệu (dự kiến)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN cho niên độ 01/10/2016 đến 30/09/2017	40.800.000.000
2	Số lượng cổ phiếu vào thời điểm 01/10/2016 (cổ phiếu) – Cổ phiếu quỹ	10.454.361

STT	Nội dung	Số liệu (dự kiến)
3	Số lượng cổ phiếu phát hành ra công chúng	10.454.361
4	Số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu	627.261
5	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) $\{=(2)+(3)\}$ (nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	20.908.722
6	Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành (cổ phiếu) $\{=(2)+(3)+(4)\}$ (nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	21.535.983
7	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm cuối tháng 06/2017 (cổ phiếu) $\{=(2) \times 9 + (5) \times 3\} / 12$ (nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	13.067.951
8	Số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền sau khi phát hành tại thời điểm cuối tháng 09/2017 (cổ phiếu) $\{=((2)+(4)) \times 9 + (6) \times 3\} / 12$ (nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	13.695.212
9	Thu nhập/cổ phiếu trước khi phát hành cho cổ đông hiện hữu (đồng/cổ phiếu) $\{=(1)/(2)\}$	3.903
10	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) $\{=(1)/(7)\}$ (nếu không bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	3.122
11	Thu nhập/cổ phiếu điều chỉnh (đồng/cổ phiếu) $\{=(1)/(8)\}$ (nếu bao gồm số lượng CP phát hành trả cổ tức bằng cổ phiếu)	2.979

* Về pha loãng giá sổ sách trên mỗi cổ phiếu (BVPS)

Tại ngày 30/09/2016, giá trị sổ sách theo BCTC cho giai đoạn từ 01/01/2016 đến 30/09/2016 đã được kiểm toán của Công ty là 14.692 đồng/CP. Tại thời điểm kết thúc đợt phát hành, nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu từ việc phát hành (với giả định Công ty không mua thêm cổ phiếu quỹ) thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty sẽ giảm.

* Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua trong đợt phát hành này so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

p. Chào mua công khai:

Đồng ý cho Nhà đầu tư (ủy quyền cho HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phiếu không phân phối hết cho các cổ đông hiện hữu sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua

Handwritten signature

cổ phiếu từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5% đến 10% cổ phiếu thời gian dưới 1 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

11. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên bản Điều lệ công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

12. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung với Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX).

13. Ủy quyền HĐQT:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Chủ động xây dựng hồ sơ gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thực hiện phát hành cổ phiếu cho các đối tượng theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông;
- Quyết định phương án lựa chọn đối tượng, tiêu chí, phương thức phân phối với giá bán không thấp hơn giá phát hành của đợt phát hành này (13.000 đồng/cổ phiếu) về số lượng cổ phiếu không phân phối hết của đợt phát hành (nếu có);
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Ủy quyền cho HĐQT công ty quyết định phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo Phương án phát hành theo đúng quy định của Pháp luật;
- Thực hiện thay đổi Điều lệ (mục vốn điều lệ) và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. HCM sau khi có Báo cáo kết quả phát hành lên UBCK;
- Thực hiện các thủ tục lưu ký, đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công sau đợt phát hành;
- Các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thành công.

Đại hội biểu quyết:

- o Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;
- o Không đồng ý: 0 %;
- o Không có ý kiến: 0 %.

6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi Khoản 4 Điều 2 Điều lệ Công ty: từ "Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện pháp luật của Công ty" thành "Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật của Công ty".
- Bổ sung vào Điều 26 Điều lệ Công ty: "Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tài khoản của Công ty".

Thiên

- Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện các công việc có liên quan, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật hiện hành.

Đại hội biểu quyết:

- o *Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;*
- o *Không đồng ý: 0 %;*
- o *Không có ý kiến: 0 %.*

7. Thông qua việc chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Giao Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hùng Hậu: Deloitte Viet Nam; AASCN; AASCS; AACC.

Trong trường hợp không đàm phán được với 04 Công ty trên, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán khác nằm trong danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo quy định pháp luật.

Đại hội biểu quyết:

- o *Đồng ý: tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;*
- o *Không đồng ý: 0 %;*
- o *Không có ý kiến: 0 %.*

8. Thông qua thù lao HĐQT, BKS, Thu ký năm 2017:

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thu ký HĐQT năm 2017 là 5% lợi nhuận sau thuế. Thuế thu nhập cá nhân phát sinh, cá nhân tự đóng.

Đại hội biểu quyết:

- o *Đồng ý: tỷ lệ 99,99 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;*
- o *Không đồng ý: 0 %;*
- o *Không có ý kiến: 0,01 %.*

9. Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Trần Đức Dũng.
- Thông qua việc bổ nhiệm ông Võ Minh Khang làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020.

Đại hội biểu quyết:

- o *Đồng ý: tỷ lệ 99,99 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;*
- o *Không đồng ý: 0 %;*
- o *Không có ý kiến: 0,01 %.*

Handwritten signature

10. Thông qua việc cho phép Công ty Cổ phần Phát triển Hùng Hậu mua thêm/nhận chuyển nhượng cổ phần làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trên 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông nghiệp mà không cần phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.

Đại hội biểu quyết:

- Đồng ý: tỷ lệ 99,98 % tổng số cổ phần tham dự Đại hội;
- Không đồng ý: 0 %;
- Không có ý kiến: 0,02 %.

11. Biên bản này đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm tài chính từ ngày 01/10/2016 đến ngày 30/09/2017 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 31/12/2016.

Đại hội Bế mạc lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Thị Lý

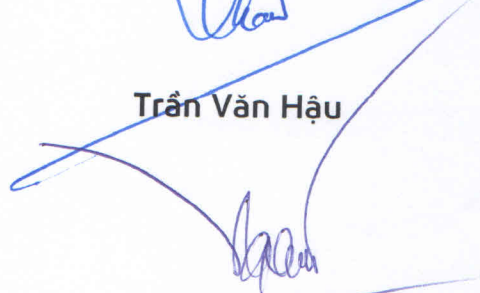


Nguyễn Nữ Huyền My

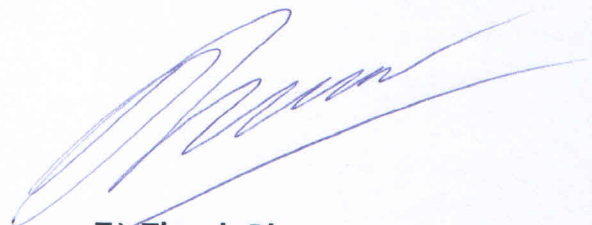
ĐOÀN CHỦ TỊCH



Trần Văn Hậu



Nguyễn Thị Thanh Tâm



Từ Thanh Phụng

